

Bản án số: 121/2018/HNGĐ-ST.  
Ngày 15-11- 2018.  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Trường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Đức;

Ông Hồ Văn Khang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Phú Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 328/2018/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Cao Thị Đông S, sinh năm 1990.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1985.

Cùng hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã P, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; cùng tạm trú tại: Ấp S, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh; cùng vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 5 năm 2018 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Cao Thị Đông S trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Tấn Q chung sống từ năm 2007, không có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Khánh Hòa ngày 01/8/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống cùng cha mẹ chồng đến năm 2015 thì thuê nhà trọ sống và làm công nhân tại Khu công nghiệp T, tỉnh Tây

Ninh. Từ đầu năm 2018, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chồng không phụ giúp kinh tế trong gia đình và thuê nhà trọ khác sống.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 11/7/2007, hiện đang sống với chị.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tấn Q. Về con chung: Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 01 tháng 10 năm 2018 bị đơn anh Nguyễn Tấn Q trình bày:*

Nhận thấy thống nhất lời trình bày của chị S về hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Riêng về nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng ý kiến, anh và mẹ vợ có cãi vã với nhau. Nay anh đồng ý ly hôn với chị S. Về con chung: Anh đồng ý để chị S tiếp tục nuôi dưỡng con chung và đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:*

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình xem xét quyết định:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Cao Thị Đông S.
- Về con chung: Giao chị S tiếp tục nuôi con chung, ghi nhận chị S không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị S và anh Q tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Khánh Hòa

ngày 01/8/2012. Trong thời gian chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau và tự ly thân từ đầu năm 2018 đến nay. Nay chị S, anh Q cùng có yêu cầu ly hôn. Tuy nhiên, anh chị vắng mặt nên Hội đồng xét xử không công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị mà có căn cứ khẳng định mâu thuẫn giữa chị S và anh Q là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị S là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 11/7/2007, đang sống với chị S. Khi ly hôn, chị S và anh Q cùng có nguyện vọng giao cháu T cho chị S tiếp tục nuôi dưỡng phù hợp với nguyện vọng của cháu T. Do đó, cần giao cháu T cho chị S tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị S không yêu cầu. Anh Q được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị S là nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân: Chị Cao Thị Đông S được ly hôn đối với anh Nguyễn Tấn Q.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 11/7/2007 cho chị Cao Thị Đông S trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị S không yêu cầu. Anh Q được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Cao Thị Đông S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016091 ngày 11/6/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng; chị S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TA Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án卷;
- Các đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Trần Văn Trường**